

KẾ TOÁN THUẾ

- Giảng viên:
- Khoa:
- Trường:

Nội dung

- Nguyên tắc hạch toán kế toán thuế
- Mô hình hóa hoạt động kế toán thuế
- Sơ đồ hạch toán kế toán thuế
- Kế toán thuế trên PMKT

Nguyên tắc hạch toán

- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ
- Thuế GTGT đầu ra phải nộp

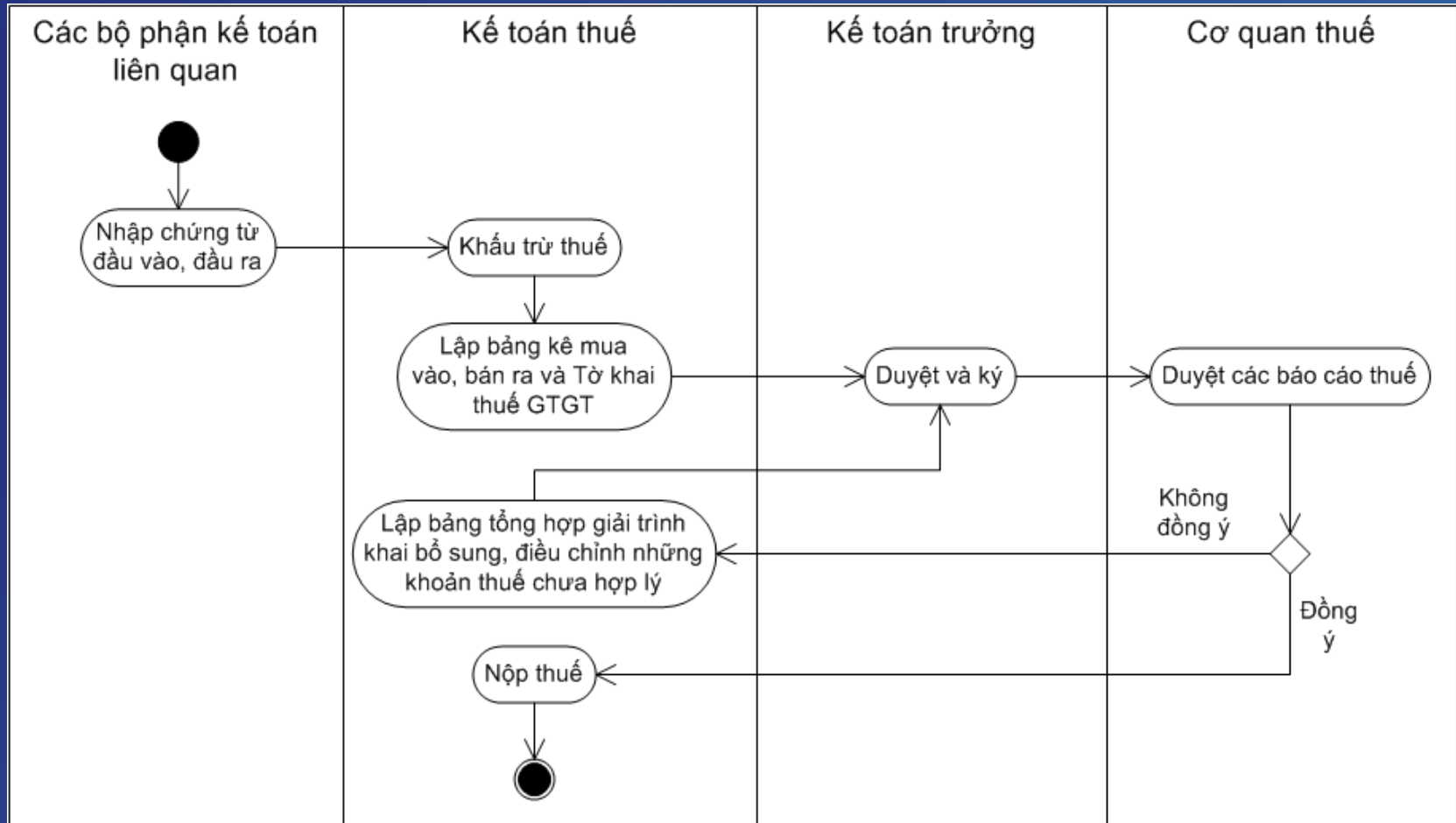
Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ

- Áp dụng với DN thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ
- Hạch toán riêng thuế GTGT đầu vào, được khấu trừ hoặc không được khấu trừ đối với những hàng hóa, dịch vụ mua vào dùng đồng thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc đối tượng chịu thuế và không chịu thuế.
- Số thuế GTGT được cộng vào giá trị vật tư, hàng hóa, dịch vụ mua vào dùng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh không thuộc đối tượng chịu thuế hoặc chịu thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp.
- Thuế GTGT đầu vào phát sinh trong tháng nào thì phải được kê khai trong tháng đó.

Thuế GTGT đầu ra phải nộp

- Doanh nghiệp chủ động xác định số thuế, phí, lệ phí, các khoản phải nộp cho Nhà nước, kịp thời phản ánh trên sổ kế toán số thuế phải nộp.
- Doanh nghiệp nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thuế, phí và lệ phí cho Nhà nước. Không được vì bất cứ lý do gì để trì hoãn việc nộp thuế.
- Kế toán mở sổ chi tiết theo dõi từng khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản phải nộp, đã nộp và còn phải nộp.
- Doanh nghiệp nộp thuế bằng ngoại tệ phải quy đổi ra VNĐ theo tỷ giá quy định để ghi sổ kế toán (nếu ghi sổ bằng VNĐ).

Mô hình hóa hoạt động thuế

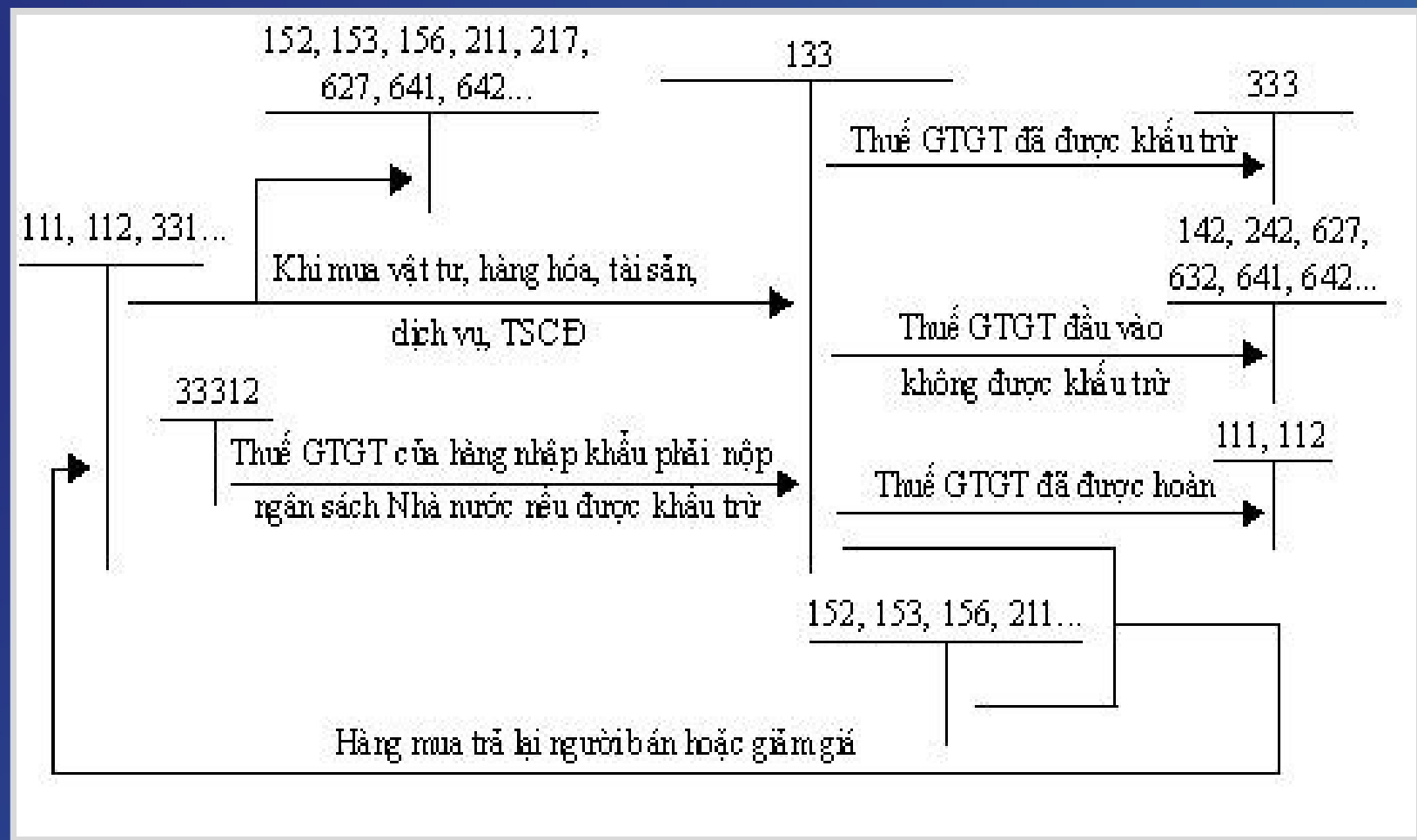


Sơ đồ hạch toán kế toán thuế

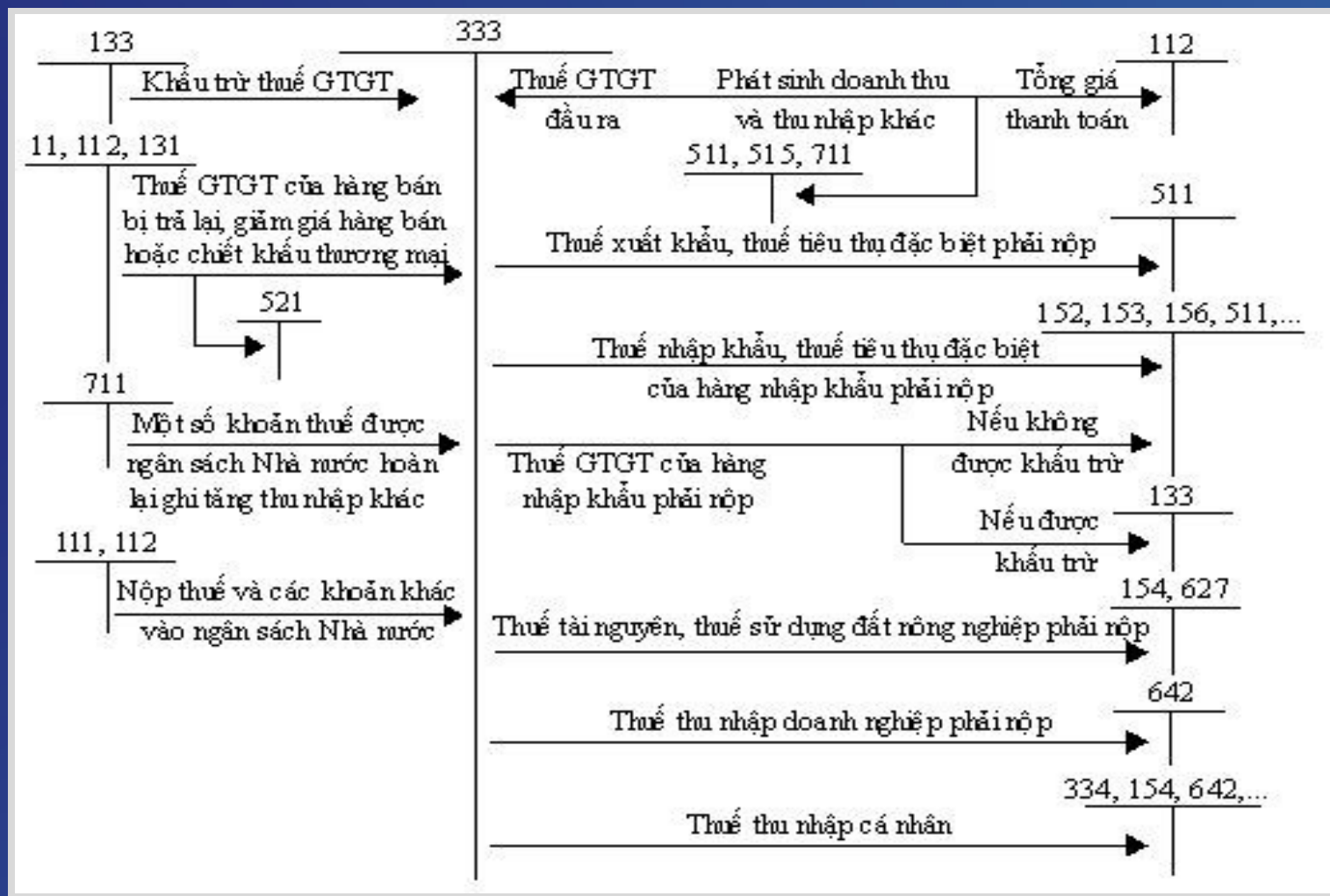


- Thuế GTGT đầu vào
- Thuế GTGT đầu ra

Thuế GTGT đầu vào



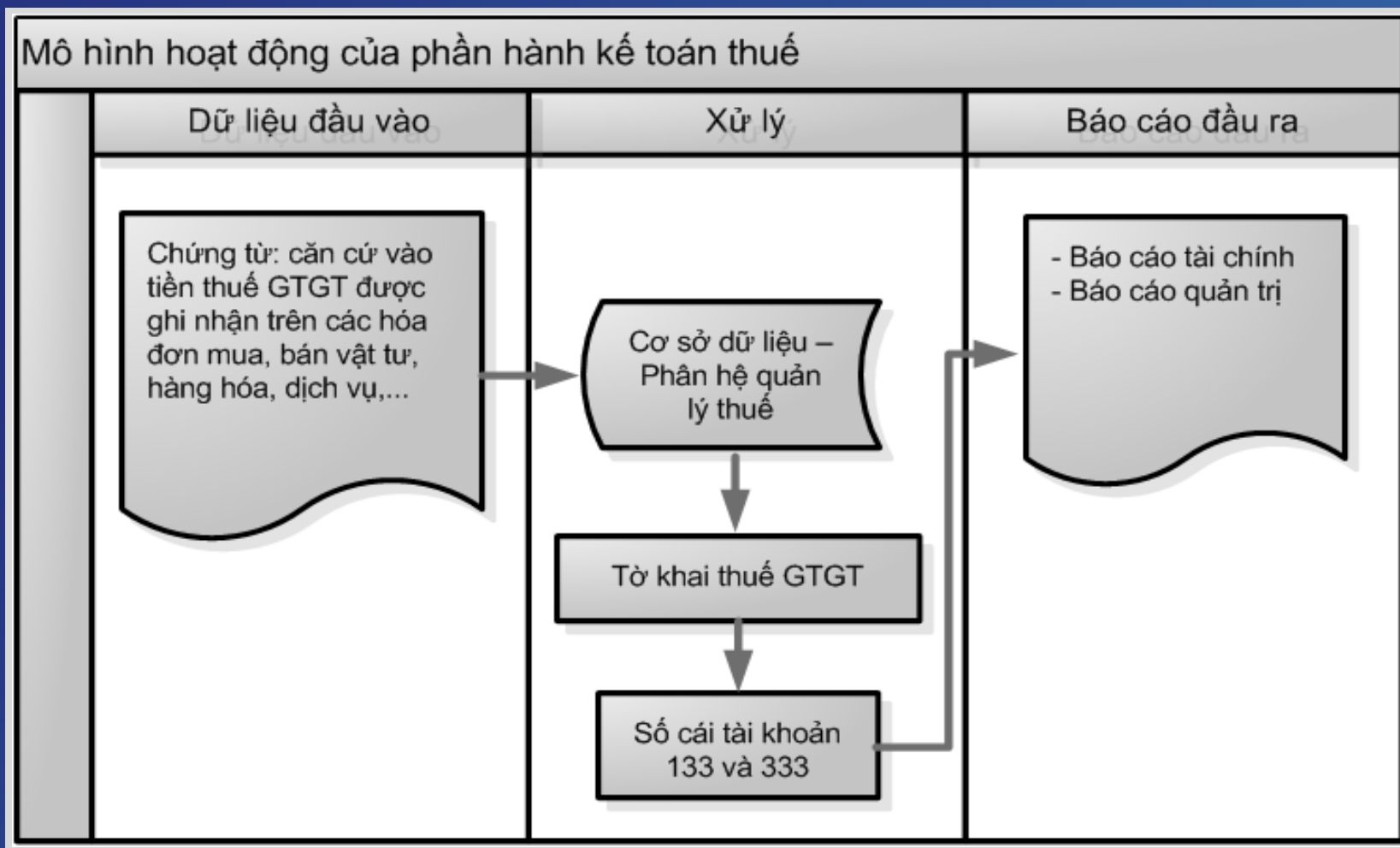
Thuế GTGT đầu ra




Kế toán thuế trên PMKT

- Quy trình xử lý kế toán thuế trên PMKT
- Thiết lập danh mục sử dụng trong quản lý thuế
- Các chứng từ đầu vào liên quan
- Nhập chứng từ vào PMKT
- Xem và in báo cáo kế toán thuế

Quy trình xử lý kế toán thuế trên PMKT



Thiết lập danh mục sử dụng trong quản lý thuế



The screenshot shows a software window titled "Các khoản thuế" (Tax Items). The window has a menu bar with icons for "Thêm" (Add), "Sửa" (Edit), "Xóa" (Delete), "Tìm" (Find), "In" (Print), "Nạp" (Load), "Giúp" (Help), and "Đóng" (Close). Below the menu bar is a table with three columns: "Mã" (Code), "Tên khoản thuế" (Tax Item Name), and "Tài khoản" (Account). The table lists 16 tax items, with the first item (code 01) highlighted in blue. At the bottom left of the window, it says "Số bản ghi: 16" (Number of records: 16).

Mã	Tên khoản thuế	Tài khoản
01	Thuế GTGT khấu trừ trên hàng hoá	1331
02	Thuế GTGT khấu trừ trên TSCĐ	1332
11	Thuế GTGT hàng bán nội địa	33311
12	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	33312
12.1	Thuế GTGT hàng nhập khẩu không	33312
20	Thuế tiêu thụ đặc biệt	3332
30	Thuế xuất, nhập khẩu	3333
40	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3334
60	Thuế tài nguyên	3336
70	Thuế nhà đất	3337
71	Thuế thuê đất	3337
80	Thuế môn bài	3338
81	Thuế thu nhập cá nhân	3335
91	Các khoản phụ thu	3339
92	Các khoản phí, lệ phí	3339
93	Các khoản phải nộp khác	3339

Số bản ghi: 16

Thiết lập danh mục sử dụng trong quản lý thuế

Bảng thuế suất

Thêm Sửa Xóa Tìm In Nạp Giúp Đóng

Mã thuế suất	Phương pháp tính	Thuế suất (%)	Ghi chú
V00	Ngoài doanh số	0	
V05	Ngoài doanh số	5	
V10	Ngoài doanh số	10	
V00KKT	Ngoài doanh số	0	Đầu vào không được khấu trừ
V05KKT	Ngoài doanh số	5	Đầu vào không được khấu trừ
V10KKT	Ngoài doanh số	10	Đầu vào không được khấu trừ
V00KTMP	Ngoài doanh số	0	Đầu vào 0% được khấu trừ một phần
V05KTMP	Ngoài doanh số	5	Đầu vào 5% được khấu trừ một phần
V10KTMP	Ngoài doanh số	10	Đầu vào 10% được khấu trừ một phần
V00DATSCĐ	Ngoài doanh số	0	Thuế đầu vào 0% dùng cho dự án đầu tư hình thành TSCĐ
V05DATSCĐ	Ngoài doanh số	5	Thuế đầu vào 5% dùng cho dự án đầu tư hình thành TSCĐ
V10DATSCĐ	Ngoài doanh số	10	Thuế đầu vào 10% dùng cho dự án đầu tư hình thành TSCĐ
DC	Ngoài doanh số	10	Điều chỉnh thuế GTGT đã kê khai kỳ trước
KCT	Ngoài doanh số	0	Không chịu thuế GTGT
DCTSCĐ	Ngoài doanh số	0	Điều chỉnh thuế dùng cho dự án đầu tư hình thành TSCĐ
V00A	Trong doanh số	0	HĐ thường hoặc không có HĐ
V00A2	Trong doanh số	0	Hóa đơn thường lên bảng kê mua vào phần 2
V00A3	Trong doanh số	0	Hóa đơn thường lên bảng kê mua vào phần 3
V00A4	Trong doanh số	0	Hóa đơn thường lên bảng kê mua vào phần 4

Số bản ghi: 19

Các chứng từ đầu vào liên quan

- Hóa đơn mua hàng do nhà cung cấp lập bao gồm: hóa đơn GTGT, hóa đơn thông thường,...
- Hóa đơn bán hàng cho khách hàng bao gồm: hóa đơn GTGT, hóa đơn thông thường,...

Nhập chứng từ vào PMKT

- Hóa đơn GTGT đầu vào
- Hóa đơn GTGT đầu ra

Hóa đơn GTGT đầu vào

Hóa đơn mua hàng

Trước Sau Thêm Sửa Cắt Xóa Bỏ ghi Hoàn In Duyệt Nạp Mẫu Giúp Đóng

Hóa đơn mua hàng

Nhà cung cấp							Chứng từ	
Tên	CT_HONGHA	Công ty TNHH Hồng Hà					Ngày	03/01/2009
Địa chỉ	Số 9241, Nguyễn Văn Cừ, Hà Nội					Số	MHĐ000001	
MST	0100231467-1							

Số HĐ	Ngày HĐ	Ký hiệu HĐ	Số đơn hàng	Điều khoản TT	Hạn TT	Loại tiền	Tỉ giá	Số CT gốc
0012745	03/01/2009	NK/2007			03/01/2008	VND	1	

Mã hàng	Diễn giải	Mã thuế	Thuế suất	Tiền thuế	Thuế quy đổi	TK thuế	Thu
TV_LGPHANG	Tivi LG 21 inches	V10	10	2 700 000	2 700 000	1331	
TV_LGPHANG29	Tivi LG 29 inches	V10	10	7 192 000	7 192 000	1331	

Hàng tiền Thuế Đối tượng/Giá thành Hàng nhập khẩu

Diễn giải

Xem đơn hàng Phí vận chuyển Công nợ HT hàng nhập khẩu

Tiền hàng	98 920 000	98 920 000
Chiết khấu	0	0
Thuế GTGT	9 892 000	9 892 000
Tổng cộng	108 812 000	108 812 000
Thuế nhập khẩu	0	0
Phí vận chuyển	0	0
Giá trị nhập kho	98 920 000	98 920 000

Hóa đơn GTGT đầu vào

Phiếu chi

Trước Sau Thêm Sửa Cắt Xóa Bỏ ghi Hoàn In Duyệt Nạp Mẫu Giúp Đóng

Phiếu chi tiền mặt

Đối tượng: Nhân viên

Đối tượng		Chứng từ	
Tên	PVMINH Phan Văn Minh	Ngày	24/01/2009
Địa chỉ		Số	PC000003
Diễn giải	Thanh toán tiền điện tháng 01/2008		

TK quỹ	Tiền tệ	Tỷ giá	Số tiền	Quy đổi	CT gốc kèm theo
1111	VND	1	1 650 000	1 650 000	

Chi tiết

TK Nợ	TK Có	Số tiền	Quy đổi	Diễn giải
6427	1111	1 500 000	1 500 000	
1331	1111	150 000	150 000	

Định khoản Giá thành

Hóa đơn GTGT đầu ra

Hoá đơn bán hàng

Trước Sau Thêm Sửa Cắt Xóa Bỏ ghi Hoàn In Duyệt Nạp Mẫu Giúp Đóng

Hoá đơn bán hàng

Khách hàng							Chứng từ		
Tên	CT_TIENDAT	Công ty TNHH Tiến Đạt					Ngày	05/01/2009	
Địa chỉ	Số 1756 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội						Số	BHĐ000001	
MST	0100102478	Đại diện					K.hiệu HĐ	AB/2007T	

Số HĐ	Ngày HĐ	Đơn đặt hàng	Báo giá	Điều khoản TT	Hạn TT	Loại tiền	Tỉ giá	TK phải thu	Số CT gốc
0075491	05/01/2009				__/__/__	VND	1	131	

Mã hàng	Diễn giải	Mã thuế	Thuế suất	Tiền thuế	TK thuế
TV_LGPI	Tivi LG 21 inches	V10	10	1 550 000	33311
TV_LGPHAI	Tivi LG 29 inches	V10	10	5 460 000	33311

Hàng-Tiền Thuế Giá thành

Diễn giải

Tiền hàng	70 100 000	70 100 000
Chiết khấu	0	0
Thuế	7 010 000	7 010 000
Tổng cộng	77 110 000	77 110 000

Xem đơn hàng Công nợ

Hóa đơn GTGT đầu ra

Phiếu thu

Trước Sau Thêm Sửa Cắt Xóa Bỏ ghi Hoàn In Duyệt Nạp Mẫu Giúp Đóng

Phiếu thu tiền mặt

Đối tượng Khách hàng

Đối tượng		Chứng từ	
Tên	CT_THAILAN Công ty Cổ phần Thái Lan	Ngày	25/02/2009
Địa chỉ	Số 599 Tùng Lân, Hà Nội	Số	PT000005
Diễn giải	Nhượng bán máy vi tính Intel 02		

TK quỹ	Tiền tệ	Tỷ giá	Số tiền	Quy đổi	CT gốc kèm theo
1111	VND	1	4 400 000	4 400 000	

Chi tiết		Thuế		Diễn giải
TK Nợ	TK Có	Số tiền	Quy đổi	
1111	711	4 000 000	4 000 000	
1111	33311	400 000	400 000	

Định khoản Giá thành

Xem và in báo cáo liên quan đến hoạt động quản lý thuế

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào
- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra
- Tờ khai thuế GTGT

Bảng kê mua hàng, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào

Chọn tham số báo cáo

Chọn kỳ báo cáo
Tự chọn

Từ ngày 01/01/2009 Đến ngày 15/01/2009

Hiện tên đối tượng
 Hiện tên và địa chỉ đối tượng
 Chi tiết theo từng mặt hàng
 Hiện số chứng từ trong phần ghi chú
 Chọn chi nhánh
 Hiện thị hóa đơn thường

Bảng kê mua hàng, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN, CHỨNG TỪ HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ MUA VÀO

(Kèm theo tờ khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT)

Kỳ tính thuế: Tháng 1 năm 2009

Mẫu số: 01-2/GTGT

(Ban hành kèm theo Thông tư số
60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 của
Bộ Tài Chính)

Người nộp thuế: Công ty TNHH ABC

Mã số thuế:

Đơn vị tiền tệ: VND

STT	Hoá đơn, chứng từ mua, biên lai nộp thuế			Tên người bán	Mã số thuế người bán	Mặt hàng	Doanh số mua chưa có thuế	Thuế suất	Thuế GTGT	Ghi chú
	Ký hiệu hoá đơn	Số hoá đơn	Ngày, tháng, năm phát hành							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
<i>1. Hàng hóa, dịch vụ dùng riêng cho SXKD chịu thuế GTGT</i>										
1	AB/2009T	0045612		Công ty Trần Anh			10.000.000	10%	1.000.000	
2	NK/2008	0012745	02/01/2009	Công ty TNHH Hồng Hà	0100231467-1	Tivi LG 21 inches	27.000.000	10%	2.700.000	
3	NK/2008	0012745	02/01/2009	Công ty TNHH Hồng Hà	0100231467-1	Tivi LG 29 inches	71.920.000	10%	7.192.000	
4	AC/2008	0052346	03/01/2009	Công ty cổ phần Việt Hà		Điện thoại SAMSUNG E8	57.477.000	10%	5.747.700	
5	AC/2008	0052346	03/01/2009	Công ty cổ phần Việt Hà		Điện thoại NOKIA N6	80.360.000	10%	8.036.000	
6	NK/2008	MHT00001	04/01/2009	Công ty TNHH Hồng Hà	0100231467-1	Tivi LG 21 inches	(5.400.000)	10%	(540.000)	Trả lại, giảm giá.
7	AF/2008	0025857	13/01/2009	Công ty TNHH Lan Tân	0100422887-1	Điều hòa nhiệt độ SHIMAZU 12000BTU	79.200.000	10%	7.920.000	
8	AF/2008	0025857	13/01/2009	Công ty TNHH Lan Tân	0100422887-1	Điều hòa nhiệt độ SHIMAZU 24000BTU	66.000.000	10%	6.600.000	
Tổng							376.557.000		37.655.700	
<i>2. Hàng hóa, dịch vụ dùng riêng cho SXKD không chịu thuế GTGT</i>										
Tổng										
<i>3. Hàng hóa, dịch vụ dùng chung cho SXKD chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT</i>										
Tổng										
<i>4. Hàng hóa, dịch vụ dùng cho dự án đầu tư hình thành TSCĐ</i>										

Bảng kê mua hàng, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra

Chọn tham số báo cáo

Chọn kỳ báo cáo
Tự chọn

Từ ngày 01/01/2009 Đến ngày 15/01/2009

Hiện tên đối tượng
 Hiện tên và địa chỉ đối tượng
 Chi tiết theo từng mặt hàng
 Hiện số chứng từ trong phần ghi chú
 Chọn chi nhánh
 Hiện thị hóa đơn thường

Bảng kê mua hàng, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra

BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN, CHỨNG TỪ HÀNG HOÁ, DỊCH VỤ BÁN RA

(Kèm theo tờ khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT)

Kỳ tính thuế: Tháng 1 năm 2009

Mã số: 01-1/GTGT

(Ban hành kèm theo thông tư số
60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007
của Bộ Tài Chính)

Người nộp thuế: Công ty TNHH ABC

Mã số thuế:

Đơn vị tiền tệ: VND

STT	Hoá đơn, chứng từ bán			Tên người mua	Mã số thuế người mua	Mặt hàng	Doanh số bán chưa có thuế	Thuế suất	Thuế GTGT	Ghi chú
	Ký hiệu hóa đơn	Số hoá đơn	Ngày, tháng, năm phát hành							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1. Hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT										
Tổng										
2. Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 0%										
Tổng										
3. Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 5%										
Tổng										
4. Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 10%										
1	AB/2008T	0075491	05/01/2009	Công ty TNHH Tiến Đạt	0100102478	Tivi LG 21 inches	20.000.000	10 %	2.000.000	
2	AB/2008T	0075491	05/01/2009	Công ty TNHH Tiến Đạt	0100102478	Tivi LG 29 inches	58.800.000	10 %	5.880.000	
3	AB/2008T	0075492	10/01/2009	Công ty TNHH Trà Anh	0100013354	Điện thoại NOKIA N6	58.000.000	10 %	5.800.000	
4	AB/2008T	0075492	10/01/2009	Công ty TNHH Trà Anh	0100013354	Điện thoại SAMSUNG E8	48.280.000	10 %	4.328.000	
Tổng							180.080.000		18.008.000	

Tờ khai thuế GTGT

Chọn tham số báo cáo

Chọn kỳ báo cáo

Tự chọn

Từ ngày

01/01/2009

Đến ngày

31/01/2009

Thực hiện

Hủy bỏ

Tờ khai thuế GTGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <i>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</i>		Mẫu số: 01/GTGT <i>(Ban hành kèm theo thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/06/2007 của Bộ Tài Chính)</i>	
TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)			
[01] Kỳ tính thuế : Tháng 01 năm 2009			
[02] Người nộp thuế: Công ty TNHH ABC			
[03] Mã số thuế:			
[04] Địa chỉ: 100 Hung Vương, Q.Tây Hồ, Hà Nội			
[05] Quận/Huyện: 0		[06] Tỉnh/Thành phố 0	
[07] Điện thoại:		[08] Fax:	
[09] E-Mail:			
Đơn vị tiền: VND			
STT	Chi tiêu	Giá trị HHDV (Chưa có thuế GTGT)	Thuế GTGT
A	Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ (đánh dấu "X")	[10]	
B	Thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang		[11]
C	Kế khai thuế GTGT phải nộp ngân sách nhà nước		
I	Hàng hóa, dịch vụ (HHDV) mua vào		
1	Hàng hóa, dịch vụ mua vào trong kỳ ([12]=[14]+[16]; [13]=[15]+[17])	[12] 464.957.000	[13] 45.495.700
a	Hàng hóa, dịch vụ mua vào trong nước	[14]	[15]
b	Hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu	[16]	[17]
2	Điều chỉnh thuế GTGT của HHDV mua vào các kỳ trước		
a	Điều chỉnh tăng	[18]	[19]
b	Điều chỉnh giảm	[20]	[21]
3	Tổng số thuế GTGT của HHDV mua vào ([22]=[13]+[19]-[21])		[22] 45.495.700
4	Tổng số thuế GTGT được khấu trừ kỳ này		[23] 45.495.700
II	Hàng hóa, dịch vụ bán ra		
1	Hàng hóa, dịch vụ bán ra trong kỳ ([24]=[26]+[27]; [25]=[28])	[24] 300.400.000	[25] 30.062.000
1.1	Hàng hóa, dịch vụ bán ra không chịu thuế GTGT	[26]	
1.2	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT ([27]=[29]+[30]+[32]; [28]=[31]+[33])	[27] 300.400.000	[28] 30.062.000
a	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 0%	[29]	
b	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 5%	[30]	[31]
c	Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10%	[32] 300.400.000	[33] 30.062.000
2	Điều chỉnh thuế GTGT của HHDV bán ra các kỳ trước		
a	Điều chỉnh tăng	[34]	[35]
b	Điều chỉnh giảm	[36]	[37]
3	Tổng doanh thu và thuế GTGT của HHDV bán ra ([38]=[24]+[34]-[36]; [39]=[25]+[35]-[37])	[38] 300.400.000	[39] 30.062.000
III	Xác định nghĩa vụ thuế GTGT phải nộp trong kỳ		
1	Thuế GTGT phải nộp trong kỳ ([40]=[39]-[23]-[11])		[40]
2	Thuế GTGT chưa khấu trừ hết kỳ này ([41]=[39]-[23]-[11])		[41] 15.433.700
2.1	Thuế GTGT để nghỉ hoãn kỳ này		[42]
2.2	Thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau ([43]=[41]-[42])		[43] 15.433.700
Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã kê khai. Ngày Tháng Năm			
NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và chức vụ)			

Tài liệu tham khảo

- Quyết định 15/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính về **Chế độ kế toán doanh nghiệp**
- Quyết định 48/2006/QĐ-BTC ngày 14/09/2006 của Bộ Tài chính về **Chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Địa chỉ download tài liệu

- Giáo trình KẾ TOÁN MÁY:

http://download1.misa.com.vn/GiaoTrinh_DaoTao/KeToanMay/DN/GiaoTrinh/giao_trinh_ke_toan_may.pdf

- Slide bài giảng 9 – Kế toán thuế

http://download1.misa.com.vn/GiaoTrinh_DaoTao/KeToanMay/DN/Slide/bai9_ke_toan_thue.ppt

Địa chỉ download tài liệu

- Phim hướng dẫn thực hành:

http://download1.misa.com.vn/GiaoTrinh_DaoTao/KeToanMay/DN/Phim/khai_bao_danh_muc_va_so_du_ban_dau.wmv

http://download1.misa.com.vn/GiaoTrinh_DaoTao/KeToanMay/DN/Phim/ke_toan_thue.wmv



Cảm ơn các bạn đã lắng nghe!